

Số 66/2020/QĐST- HNGĐ

*Kim Động, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ L số 88/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L - sinh năm 1986.

Nơi ở hiện nay: Thôn Thọ Quang, xã Thọ Vinh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Nơi đăng ký HKTT: Đội 5, xã MĐ, huyện KĐ, tỉnh HY.

2/ Bị đơn: Anh Đỗ Văn L - sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Đội 5, xã MĐ, huyện KĐ, tỉnh HY.

3/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Cháu Đỗ Đăng Kh, sinh ngày 23/4/2016.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Đăng Kh: Chị Đoàn Thị L và anh Đỗ Văn L.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có

đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Đoàn Thị L và anh Đỗ Văn L.

**II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Đoàn Thị L và anh Đỗ Văn L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị L và anh L xác định vợ chồng có 01 chung là cháu Đỗ Đăng Kh, sinh ngày 23/4/2016, hiện nay cháu Khoa đang ở với chị L. Chị L và anh L thống nhất và thoả thuận giao cháu Kh cho chị L được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị L tự nguyện không yêu cầu anh L phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Công sức; Công nợ; Ruộng canh tác: Chị L và anh L đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh L nhất trí để chị L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001825 ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Hoàn trả chị Đoàn Thị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA huyện;
- UBND xã MĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**



